

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 8 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Lê Văn Hùng

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị Nh – Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1987 tại thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Phố Ch, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Lương Thị C; bị cáo có chồng (đã ly hôn năm 2016) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/5/2020 đến ngày 17/5/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 23 ngày 17/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp; (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Phạm Đình Ch - Sinh năm: 1971; (Vắng mặt)
Anh Đình Mạnh C - Sinh năm 1991; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 tổ công tác Công an phường Y tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Y phát hiện tại trục đường dẫn vào khu tập thể trường Cao đẳng cơ giới Ninh Bình, thuộc địa phận tổ dân phố Đ2, một người phụ nữ đứng tại lề đường bên phải theo hướng đi Quốc lộ 1A có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra hành chính, người phụ nữ không xuất trình được giấy tờ tùy thân và khai tên là Phạm Thị Nh, đồng thời

Nhung dùng tay lấy ra từ túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Nh mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong túi nilon trên theo quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Nh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0862319598 và 100.000 đồng.

Công an phường Y đã chuyển vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Thị Nh có khối lượng là 0,23 gam kí hiệu M và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 122/KLGD-PC09-MT ngày 16/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2305 (không phẩy hai nghìn ba trăm linh năm) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thị Nh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT – VKS ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thị Nh ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Nh từ **13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 14/5/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi số: 122/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M = 0,1858 gam là ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng KT 2,5 x 2,5 cm.

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Thị Nh.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Đình Ch trình bày: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 ông có trở anh Đình Mạnh C đi vào khu tập thể trường cơ giới Ninh Bình. Khi đi đến đoạn đường trực dẫn vào khu tập thể cách cổng trường khoảng 50 mét ông thấy có một người phụ nữ đang đứng một mình trên vỉa hè bên tay phải đường theo hướng ra QL 1A, cùng lúc đó có lực lượng Công an phường Y đi về phía người phụ nữ này thì ông đến lại gần để xem thì được lực lượng Công an mời làm chứng việc kiểm tra người phụ nữ này, người phụ nữ này chấp hành và khai nhận là Phạm Thị Nh, sinh năm 1987, trú tại phố Ch, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Đồng thời chị Nh khai nhận là người có sử dụng trái phép chất ma túy sau đó chị Nh tự dùng tay phải lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là túi ma túy của chị Nh mang theo người với mục đích sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Công an phường Y, lực lượng Công an thành phố T mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Phạm Thị Nh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 122/KLGD-PC09-MT ngày 16/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T, Phạm Thị Nh có hành vi tàng trữ trái phép 0,2305 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, bị Công an phường Y phát hiện, bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự thú là người sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy, mặt khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Thị Nh chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị Nh.

[7] Về nguồn gốc ma túy, loại Methamphetamine, Phạm Thị Nh khai do một người nam thanh niên tên D cho Nh để sử dụng. Bản thân Nh không biết lai lịch, địa chỉ của D. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi số: 122/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M = 0,1858 gam là

ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng KT 2,5 x 2,5 cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Thị Nh cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0862319598, số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại các tài sản, đồ vật trên cho Phạm Thị Nh. Anh Phạm Văn Th là em trai bị cáo đã nhận lại các đồ vật, tài sản trên theo giấy ủy quyền của bị cáo Phạm Thị Nh là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Thị Nh phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Nh **13 (Mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 14 tháng 5 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 122/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1858 gam là ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng KT 2,5 x 2,5 cm;

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Thị Nh

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Phạm Thị Nh phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú